Hướng dẫn sử dụng

deconex® PROZYME ALKA-x

Chất tẩy rửa dụng cụ bằng enzym, có tính kiềm nhẹ

Sử dụng cho tái xử lý dụng cụ với máy rửa và khử khuẩn

Ứng dụng

deconex® PROZYME ALKA-x là chất tẩy rửa thân thiện với nhiều loại vật liệu, được tạo ra từ sự kết hợp giữa các enzym và chất hoạt động bề mặt để tái xử lý tự động các dụng cụ, đồ dùng chịu nhiệt và không bền nhiệt như thiết bị phẫu thuật và vi phẫu, dụng cụ phẫu thuật xâm lấn tối thiểu MIS, ống nội soi cứng và mềm, dụng cụ gây mê và thiết bị hô hấp, dụng cụ phòng bệnh, thiết bị nha khoa, hộp nhôm và các thiết bị y tế khác.

Tính chất

Với thành phần và công thức độc đáo, deconex® PROZYME ALKA-x loại bỏ hiệu quả nhiều loại tạp chất hữu cơ như máu, cặn mô, chất nhầy, màng sinh học khỏi các dụng cụ y tế được làm từ nhiều loại vật liệu khác nhau. Bên cạnh khả năng làm sạch tuyệt vời và phạm vi sử dụng rộng rãi, deconex® PROZYME ALKA-x còn đặc biệt bởi:

- Khả năng tương thích vật liệu rất tốt;
- Giúp loại bỏ màng sinh học;
- Ít tạo bọt;
- Có thể sử dụng với nước cứng;
- Không cần trung hòa;
- Không chứa EDTA;
- Không chứa NTA;
- Không có mùi;
- Không màu;
- Phân hủy sinh học.

Cách dùng và liều lượng

Liều lượng tối đa về cơ bản phụ thuộc vào độ cứng của nước và loại chất bẩn. Mặc dù deconex® PROZYME ALKA-x có thể được sử dụng với nước cứng, việc sử dụng với nước khử khoáng (DI) hoặc nước thẩm thấu ngược (nước RO) được khuyến cáo sử dụng để đạt được hiệu quả làm sạch tối ưu. Với trường hợp này, liều dùng 1-5 mL/L là phù hợp. Khi sử dụng nước chưa qua xử lý, liều dùng khuyến cáo lên tới 10 mL/L. deconex® PROZYME ALKA-x nên được sử dụng ở nhiệt độ 35-40°C. Làm sạch ở nhiệt độ 50-60°C trong 5-10 phút. Không cần trung hòa sau đó.

borer
advanced cleaning solutions

DB deconex PROZYME ALKA-x BC-CH 1.0 230426_VN

deconex® PROZYME ALKA-x

Liều dùng khuyến nghị

Liều dùng	Nước DI/RO [1]	Nước mềm tới nước cứng trung bình [1]	Nước cứng [2]	Nhiệt độ
deconex® PROZYME ALKA-x	1-5 mL/L	5-7,5 mL/L	7,5-10 mL/L	50-60 °C

[1] Với mức độ nhiễm bẩn bình thường

[2] Với chất bẩn cứng đầu và nghiêm trọng

Quy trình khuyến nghị

Quy trình cho máy rửa và khử khuẩn để tái xử lý các dụng cụ chịu nhiệt được chỉ ra dưới đây:

Quy trình cho máy rửa và khử khuẩn (dụng cụ chịu nhiệt)

1. Xả sơ bộ: xả với nước lạnh, 3 phút
2. Làm sạch: với nước mềm DI/ nước RO
   Nhiệt độ định liều deconex® PROZYME ALKA-x: 35-40°C
   Rửa ở 55°C trong 5-10 phút
3. Xả lần I: xả với nước ấm (40-45°C), 1 phút
4. Xả lần II*: xả với nước lạnh, 1 phút
5. Khử khuẩn bằng nhiệt: với nước DI/ nước RO,
   ví dụ: 5 phút ở 90°C; sử dụng chất hỗ trợ làm khô ở ~90°C nếu cần thiết, ví dụ deconex® 64 NEUTRADRY
6. Sấy khô: 10-25 phút

* Xả lần II là bắt buộc đối với tất cả các dụng cụ nhãn khoa. Khuyến nghị cho tất cả dụng cụ khác.

Biểu đồ quy trình của máy rửa và khử khuẩn

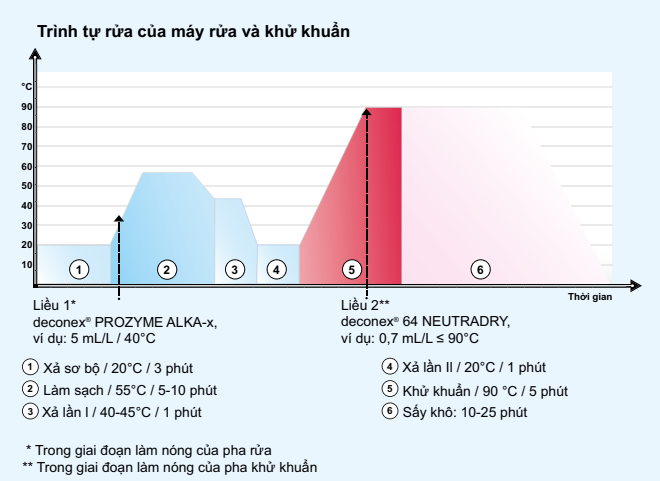

Thông tin an toàn

Để biết thông tin về an toàn lao động và thải bỏ đúng cách, vui lòng tham khảo bảng dữ liệu an toàn của deconex® PROZYME ALKA-x.

Bảo quản và vận chuyển

Bảo quản sản phẩm ở nhiệt độ từ 5 đến 25°C.

Sản phẩm nhạy cảm với sương giá. Tránh vận chuyển sản phẩm này trong thời tiết lạnh. Nếu không thể tránh, thì cần sử dụng xe tải, container có nhiệt độ khoang chứa trên 5°C, hoặc sử dụng bạt che khi vận chuyển trong thời gian ngắn dưới 10 tiếng, nhiệt độ vận chuyển không dưới -5°C.

Nhà phân phối/Nhà nhập khẩu:

Nhà sản xuất:
Borer Chemie AG
Gewerbestrasse 13, 4528 Zuchwil / Switzerland
Tel +41 32 686 56 00 Fax +41 32 686 56 90
office@borer.ch, www.borer.ch

CE MD

borer
advanced cleaning solutions

DB deconex PROZYME ALKA-x BC-CH 1.0 230426_VN

Bảng thông số sản phẩm

deconex®
PROZYME ALKA-x

Chất tẩy rửa dụng cụ bằng enzym, có tính kiềm nhẹ

Sử dụng cho tái xử lý dụng cụ với máy rửa và khử khuẩn

Thành phần

Chất hoạt động bề mặt
Enzym (proteases)
Chất tạo phức
Chất hoà tan
Chất kết hợp
Chất bảo quản

Tương thích vật liệu

deconex® PROZYME ALKA-x có khả năng tương thích vật liệu tuyệt vời.

Phù hợp với:
Các dụng cụ làm bằng thép không gỉ, nhôm, nhôm anốt hóa, titan, đồng, đồng thau, kẽm, thiếc, vật liệu mạ crôm, nhựa, chất đàn hồi (kể cả polyurethane), silicon, teflon, cao su, latex, thủy tinh và các dụng cụ bằng gốm sứ. Không có vật liệu không tương thích được biết đến.

Với các vật liệu không được đề cập ở bên trên, cần thử nghiệm tính tương thích vật liệu. Liên hệ với Borer Chemie AG nếu cần hỗ trợ.

Đậm đặc:
Để biết khả năng tương thích với ống vận chuyển và ống nhu động, vui lòng yêu cầu tờ thông tin riêng.

Nhãn CE

deconex® PROZYME ALKA-x đáp ứng các yêu cầu đối với thiết bị y tế theo quy định (EU) 2017/745.

borer
advanced cleaning solutions

DB deconex PROZYME ALKA-x BC-CH 1.0 230426_VN

deconex® PROZYME ALKA-x

Dữ liệu hóa lý

Giá trị pH	Dung dịch 1% trong nước khử khoáng (DI)	xấp xỉ 10,0
Tỉ trọng	Đậm đặc	1,09 g/mL
Ngoại quan	Đậm đặc	trong suốt, màu vàng

Đóng gói

Hộp đựng, nắp và nhãn được làm bằng polyethylene có thể tái chế.

Kích thước đóng gói

Loại đóng gói	Dung tích	Mã sản phẩm
Can thấp	5 L	525000.00-KK5W
Can	10 L	525000.00-K10W
Can	25 L	525000.00-K25W
Thùng 220 L	210 L	525000.00-B220
Thùng lớn	210 L	525000.00-D220
IBC 640 L	580 L	525000.00-IBC2

Thông tin bổ sung

Trước khi sử dụng sản phẩm, vui lòng đọc hướng dẫn sử dụng và bảng thông số an toàn tương ứng.

Chuyên môn của chúng tôi đem lại lợi ích cho khách hàng. Vui lòng liên hệ với chúng tôi để biết thêm thông tin.

Nhà phân phối/Nhà nhập khẩu:

Nhà sản xuất:
Borer Chemie AG
Gewerbestrasse 13, 4528 Zuchwil / Switzerland
Tel +41 32 686 56 00 Fax +41 32 686 56 90
office@borer.ch, www.borer.ch

CE MD

borer
advanced cleaning solutions

DB deconex PROZYME ALKA-x BC-CH 1.0 230426_VN